**TIẾNG VIỆT**

**BÀI ĐỌC 4: BA CON BÚP BÊ ( 2 tiết)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Đọc thành tiếng trôi chảy toàn bài. Phát âm đúng các từ ngữ có âm, vần, thanh mà HS địa phương dễ viết sai: bảo, hãy, gỗ, mũm mĩm, chắp, mảnh vải, ... . Ngắt nghỉ hơi đúng theo các dấu câu và theo nghĩa. Hiểu nghĩa của các từ ngữ khó trong bài. Trả lời được các CH về nội dung bài. Hiểu ý nghĩa của bài: Tình cảm giữa những người trong gia đình luôn là tình cảm đẹp nhất. Hiểu được tại sao gia đình lại được gọi là “mái ấm”.

Mở rộng vốn từ về gia đình. Ôn tập mẫu câu Ai làm gì?.

- Năng lực tự chủ, tự học: Biết bày tỏ sự yêu thích với một số từ ngữ hay, hình ảnh đẹp Biết chia sẻ cảm giác yêu thương của bạn Mai với những món quà người thân tặng. Nêu được nội dung bài. Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo: tham gia trò chơi, vận dụng. Năng lực giao tiếp và hợp tác: biết cùng các bạn thảo luận nhóm

- Phẩm chất nhân ái: biết trân trọng và tin tưởng vào tình yêu mà gia đình dành cho mình. Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ đọc bài, trả lời câu hỏi. Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

- Giáo viên: SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

- Học sinh: SGK

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **TL** | **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| 5’ | **1. Hoạt động Mở đầu:**  - GV nêu một số câu hỏi cho HS:  + Từ bé đến nay em đã được tặng những món quà gì? Món quà đó do ai tặng? Em có cảm xúc thế nào khi được nhận món quà đó?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV giới thiệu, ghi bảng. | - HS lắng nghe và chia sẻ trước lớp  - HS lắng nghe. |
| **30’**  **15’** | **2. Hoạt động Hình thành kiến thức mới:**  **\* Hoạt động 1: Đọc thành tiếng.**  - GV đọc mẫu: Đọc diễn cảm, nhấn giọng ở những từ ngữ giàu sức gợi tả, gợi cảm.  - GV HD đọc: Đọc trôi chảy toàn bài, ngắt nghỉ đúng chỗ.  - GV chia đoạn: (4 đoạn)  - GV gọi HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - Luyện đọc từ khó: *bảo, hãy, gỗ, mũm mĩm, chắp, mảnh vải*  - Luyện đọc câu dài  *Dốc ngược chiếc túi/em thấy không phải một mà là ba con búp bê/ một búp bê trai bằng gỗ/một búp bê gái bằng vải/và một cô bé búp bê mũm mĩm/ nhỏ xíu/ bằng giấy bồi//*  *-* Luyện đọc đoạn: GV tổ chức cho HS luyện đọc đoạn theo nhóm 4.  - GV nhận xét các nhóm.  -Đồng thanh đoạn 4  - Gọi 1 HS đọc toàn bài.  **\* Hoạt động 2: Đọc hiểu.**  - GV tổ chức cho HS tham gia trò chơi Phóng viên  - Mỗi nhóm cử 1 đại diện làm phóng viên phỏng vấn nhóm khác. Sau đó đổi vai,  - GV nhận xét, tuyên dương  - GV: Qua bài đọc, em hiểu nội dung câu chuyện nói về điều gì? .  - GV chốt lại: *Câu chuyện các em vừa học là một câu chuyện cảm động kể về tinh cảm yêu thương giữa những người trong gia đình dành cho nhau. Qua đó, ta thấy tình cảm giữa những người trong gia đình luôn là tình cảm đẹp nhất. Nó giúp ta hiểu tại sao gia đình lại được gọi là “mái ấm”.* | - HS lắng nghe.  - HS lắng nghe cách đọc.  - HS quan sát  - HS đọc nối tiếp theo đoạn.  - HS đọc từ khó.  - 2-3 HS đọc câu.  - HS luyện đọc theo nhóm 4.  - HS đọc đồng thanh  - 1 HS đọc toàn bài.  - HS tham gia trò chơi:  (1) HS 1: Bé Mai ao ước điều gì? HS 2: Mai ao ước có một con búp bé.  (2) HS 2: Món quà bé Mai nhận được trong đêm Nô-en là gi? HS 1: Mai nhận được ba con búp bê: một búp bê trai bằng gỗ, một búp bê gái bằng vải và một cô bé búp bê mũm mĩm, nhỏ xíu, bằng giấy bồi.  (3) HS 1: Món quả giản dị thể hiện tinh cảm của bố mẹ và anh trai đối với Mai như thế nào? HS 2: Những món quả đó cho thấy bố, mẹ vả anh rất yêu thương Mai, muốn làm cho cô bé vui. / Những món quà đó thể hiện tinh cảm yêu thương ấm áp của những người thân trong gia đình dành cho Mai. /  (4) HS 2: Qua câu chuyện, bạn hiểu vì sao gia đình được gọi là “mái ấm”? HS là  Vì gia đình là nơi ta được mọi người yêu thương. / Vì gia đình là nơi ta luôn cảm thấyan toàn bên người thân. / Vì gia đình cho ta những bữa cơm ấm áp, đầy tỉnh thươngyêu. / ...  - HS nêu nội dung bài theo sự hiểu biết của mình |
| ***15’*** | **3. Hoạt động Luyện tập thực hành:**  ***3.1. Mở rộng vốn từ về gia đình***  - GV yêu cầu HS đọc yc: Tìm thêm ít nhất 3 từ ngữ cho mỗi nhóm từ ngữ dưới đây  - GV tổ chức cho các nhóm làm việc theo hình thức “Khăn trải bàn”  - GV mời đại diện các nhóm trình bày trước lớp  - GV nhận xét tuyên dương.  ***3.2. Ôn tập mẫu câu Ai làm gì?***  - GV nêu yêu cầu: Đặt câu nói về hoạt động của một người trong câu chuyện Ba con búp bê. Cho biết câu đó thuộc mẫu câu nào?  - GV cho HS làm việc cá nhân  - Một số HS trình bày trước lớp  - GV nhận xét các câu.  (?) Các câu đó thuộc mẫu câu gì?  - GV khắc sâu về mẫu câu Ai làm gì? | - 1-2 HS đọc yêu cầu bài.  - HS làm việc theo nhóm  - Đại diện nhóm trình bày:  a) Chỉ người thân trong gia đình: bố, mẹ, ông, bà, anh, chị,  b) Chỉ đồ dùng trong nhà: tủ, giường, bàn, ghế, cửa, nồi, chổi,...  c) Chỉ tình cảm gia đình: yêu thương, thương yêu, yêu quý, kính trọng,  - Cả lớp nhận xét, bổ sung  - HS nêu yêu cầu  - HS làm việc cá nhân  - Một số HS trình bày trước lớp  VD: Mai ôm chặt ba con búp bê vào lòng. / Mai ngắm ba con búp bê. /...  Bố làm cho Mai con búp bê bằng gỗ. / Bố khuyên Mai xin Ông già Nô-en một món quà em thích. /  - Các câu đó thuộc mẫu câu Ai làm gì? |
| **5’** | **4. Hoạt động Vận dụng mở rộng:**  **-** Cho HS nêu lại cách đọc.  **-** HS thi đua đọc lại các đoạn của bài văn**.**  **-** GV tổ chức vận dụng để củng cố kiến thức và vận dụng bài học vào tực tiễn cho học sinh.  + Cho HS nói một câu về một việc làm của người thân trong gia đình nhân ngày sinh nhật của mình  - Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học, dặt dò bài về nhà. | - HS nêu  - HS đọc  - HS nói trước lớp  VD: Sinh nhật em, mẹ mua cho em một đôi giày rất đẹp...  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
|  |  | |

**IV.*ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY ( NẾU CÓ):***

|  |
| --- |
|  |
|  |